

sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình; chương trình phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS;

+ Các dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp địa chất, sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp đường bộ, sự nghiệp đường sắt hiện đang thực hiện theo quy định tại các Thông tư liên tịch giữa Bộ Tài chính và các Bộ chuyên ngành (trừ vốn sửa chữa lớn);

+ Các dự án chỉ bố trí kế hoạch vốn để thu hồi vốn đã được cơ quan tài chính ứng trước;

+ Những dự án thuộc chương trình kiên cố hóa trường, lớp học theo hướng dẫn Thông tư số 58/2003/TT-BTC ngày 01/6/2003 của Bộ Tài chính”.

2. Bổ sung điểm 11 mới vào Mục IV khoản B Phần II, theo đó chuyển điểm 11, điểm 12 thành điểm 12, điểm 13 Mục IV khoản B Phần II, cụ thể như sau:

“11. Đối với dự án quy hoạch hoàn thành đã nghiệm thu nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trường hợp thanh toán lần cuối gắn với việc phê duyệt đồ án quy hoạch) mà đến hết năm kế hoạch, dự án quy hoạch chưa được phê duyệt thì số vốn trong kế hoạch chưa thanh toán được chuyển vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước để tiếp tục thanh toán.

12. Số vốn thanh toán cho từng công việc, hạng mục công trình không được vượt dự toán hoặc giá trúng thầu; tổng số

vốn thanh toán cho dự án không được vượt tổng dự toán và tổng mức đầu tư đã được phê duyệt.

Số vốn thanh toán cho dự án trong năm (bao gồm cả tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành) nhiều nhất không vượt kế hoạch vốn cả năm đã được thông báo cho dự án.

13. Đối với một số dự án đặc biệt quan trọng cần phải có cơ chế tạm ứng, thanh toán vốn khác với các quy định trên đây, sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền, Bộ Tài chính sẽ có văn bản hướng dẫn riêng.”

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Nguyễn Công Nghiệp

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

**THÔNG TƯ số 02/2004/TT-NHNN
ngày 19/5/2004 hướng dẫn việc
ký quỹ tại ngân hàng đối với
doanh nghiệp hoạt động xuất
khẩu lao động.**

*Thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 9
và khoản 6 Điều 26 Nghị định số 81/2003/
NĐ-CP ngày 17/7/2003 của Chính phủ*

quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Bộ Luật Lao động về người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài và sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc ký quỹ tại ngân hàng đối với doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

1. Thông tư này quy định về việc các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động theo Điều 8 Nghị định số 81/2003/NĐ-CP ngày 17/7/2003 thực hiện ký quỹ tại một ngân hàng thương mại (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp và ngân hàng).

2. Doanh nghiệp, ngân hàng và bên có liên quan thực hiện việc mở tài khoản, sử dụng và quản lý tài khoản tiền ký quỹ theo đúng quy định của Thông tư này và pháp luật có liên quan.

II. MỞ, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ TÀI KHOẢN KÝ QUỸ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG

1. Doanh nghiệp ký quỹ số tiền theo mức quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 81/2003/NĐ-CP ngày 17/7/2003 để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét cấp giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động. Số tiền ký quỹ này phải duy trì trong suốt thời gian doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động.

Trường hợp doanh nghiệp được ngân hàng cho rút tiền ký quỹ để sử dụng vào mục đích đưa người lao động Việt Nam ở nước ngoài về nước theo yêu cầu bằng văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tại điểm 3 Mục này, thì trong khoảng thời gian tối đa là 30 ngày, kể từ ngày rút tiền ký quỹ, doanh nghiệp phải nộp bổ sung cho đủ mức ký quỹ quy định. Nếu doanh nghiệp không thực hiện, ngân hàng gửi văn bản thông báo cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội biết để có biện pháp xử lý.

2. Thực hiện ký quỹ:

a) Doanh nghiệp gửi ngân hàng giấy đề nghị ký quỹ hoạt động xuất khẩu lao động (mẫu Phụ lục 01).

b) Ngân hàng và doanh nghiệp ký kết hợp đồng ký quỹ phù hợp với quy định của Thông tư này và pháp luật có liên quan, trong đó có các nội dung: tên, địa chỉ của doanh nghiệp và ngân hàng; số tiền ký quỹ; lãi suất tiền gửi ký quỹ; mở và sử dụng tài khoản ký quỹ; rút tiền ký quỹ; hoàn trả tiền ký quỹ; trách nhiệm của các bên và các thỏa thuận khác.

c) Ngân hàng hạch toán số tiền ký quỹ vào tài khoản "Nhận ký quỹ bằng đồng Việt Nam - bảo đảm các khoản thanh toán khác" và xác nhận việc doanh nghiệp ký quỹ hoạt động xuất khẩu lao động (mẫu Phụ lục 02).

3. Ngân hàng cho rút tiền ký quỹ để sử dụng vào mục đích đưa người lao động Việt Nam ở nước ngoài về nước trong các trường hợp:

a) Có giấy đề nghị của doanh nghiệp (mẫu Phụ lục 03) kèm văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc yêu cầu đưa người lao động Việt Nam ở nước ngoài về nước.

b) Có văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kèm văn bản ủy quyền của doanh nghiệp về việc rút tiền ký quỹ.

4. Ngân hàng hoàn trả tiền ký quỹ cho doanh nghiệp và tất toán tài khoản trong các trường hợp:

a) Có văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời doanh nghiệp không đủ điều kiện để được cấp hoặc cấp đổi giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động.

b) Có văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xác nhận việc doanh nghiệp đã chấm dứt hoạt động xuất khẩu lao động, thanh lý hợp đồng đi làm việc ở nước ngoài ký kết với người lao động và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của ngân hàng và doanh nghiệp:

5.1. Trách nhiệm của ngân hàng:

a) Thực hiện và hướng dẫn doanh nghiệp mở, sử dụng và quản lý tài khoản ký quỹ đúng quy định tại Thông tư này và pháp luật có liên quan;

b) Xác nhận việc ký quỹ hoạt động xuất khẩu lao động cho doanh nghiệp;

c) Trả lãi cho số dư tiền ký quỹ theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng ký quỹ.

5.2. Trách nhiệm của doanh nghiệp:

a) Nộp và duy trì đủ số tiền ký quỹ theo quy định tại điểm 1 Mục này.

b) Thực hiện đúng quy định của Thông tư này và pháp luật có liên quan về mở, sử dụng và quản lý tài khoản ký quỹ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, nếu doanh nghiệp đã nộp tiền ký quỹ tại tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng khác không phải là ngân hàng thương mại thì phải chuyển về ký quỹ tại ngân hàng thương mại theo quy định tại Thông tư này.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) các ngân hàng thương mại và các doanh nghiệp thuộc đối tượng được xem xét cấp giấy phép hoạt động xuất khẩu lao động chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này./.

**KT. THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC**

Phó Thống đốc

Phùng Khắc Kế

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ KÝ QUỸ HOẠT ĐỘNG
XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG**

(Phụ lục 01)

Kính gửi: Ngân hàng.....

Căn cứ Thông tư số của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc ký quỹ tại ngân hàng đối với doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động.

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:

Tài khoản tiền gửi: tại ngân hàng:.....

Chủ tài khoản: Chức danh:.....

Đề nghị ngân hàng cho doanh nghiệp ký quỹ hoạt động xuất khẩu lao động theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 81/2003/NĐ-CP ngày 17/7/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Bộ Luật Lao động về người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài. Số tiền ký quỹ là 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng Việt Nam.

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật về ký quỹ tại ngân hàng đối với doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động.

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

09638995
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

TÊN NGÂN HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN NỘP TIỀN KÝ QUỸ HOẠT ĐỘNG
XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG**
(Phụ lục 02)

Căn cứ Thông tư số của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc ký quỹ tại ngân hàng đối với doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động và Hợp đồng ký quỹ số..... ngày..... tháng.... năm..... đã ký kết giữa doanh nghiệp và ngân hàng.

Ngân hàng:.....

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:..... Fax:

Chủ tài khoản: Chức danh:.....

Đã nộp đủ số tiền ký quỹ hoạt động xuất khẩu lao động là 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng vào tài khoản tại Ngân hàng.

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

096388335

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ RÚT TIỀN KÝ QUỸ HOẠT ĐỘNG
XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG**

(Phụ lục 03)

Kính gửi: Ngân hàng.....

Căn cứ Thông tư số của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc ký quỹ tại ngân hàng đối với doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động và Văn bản số: ngày.....tháng..... năm..... của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu doanh nghiệp khẩn cấp đưa người lao động Việt Nam ở nước ngoài về nước.

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Tài khoản (phong tỏa):

Chủ tài khoản: Chức danh:.....

Đề nghị ngân hàng cho doanh nghiệp rút số tiền ký quỹ là:.....

để chi phí cho việc đưa người lao động Việt Nam ở nước ngoài về nước.

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật về ký quỹ tại ngân hàng đối với doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu lao động.

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

096.8934
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com